

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2022/HS-ST  
Ngày 21-6-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Sỹ Trứ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Ông Trần Bá Luận.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Hồng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Thị Đ (tên gọi khác: T), sinh năm 1982 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: nhà số 12, đường D4, KDC P, khu 7, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn P (đã chết) và bà Trần Thị P (đã chết); bị cáo có 03 người con (con nhỏ nhất sinh ngày 19/02/2021); tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày từ ngày 09/8/2019 đến ngày 28/8/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người tham gia tố tụng khác:*

*Người làm chứng:*

- Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1977. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1983. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1999. Vắng mặt.

- Ông Trần Thanh Q, sinh năm 1990. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Thị Đ, còn có tên gọi khác là Thảo, là đối tượng không nghề nghiệp, sử dụng trái phép chất ma túy đá (tên khoa học là Methamphetamine) từ năm 2016. Từ ngày 29/7/2019 đến khi bị bắt là ngày 09/8/2019, Đặng đã giúp sức cho Nguyễn Văn Diên trong việc mua bán trái phép chất ma túy với nhiệm vụ: phân chia ma túy bỏ vào các bịch nylon hàn kín lại, mỗi khi có con nghiện đến mua ma túy thì Đ đưa ma túy cho Đ bán và thu tiền; ghi chép vào sổ những con nghiện đến mua ma túy ở chỗ Đ nhưng còn trả thiếu tiền. Đ trả công cho Đ bằng cách cho Đ ma túy để sử dụng, cho ở tại nhà của Đ, cho ăn uống không lấy tiền, cho 100.000 đồng tiền nạp card điện thoại.

Ngày 09/8/2019, Nguyễn Văn D, Phan Thị Đ và các đối tượng liên quan bị bắt, Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can; quá trình điều tra, Đ được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã tạm đình chỉ điều tra và ra Quyết định truy nã đối với Phan Thị Đ. Đến ngày 26/8/2021, Đặng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương đầu thú.

Quá trình điều tra xác định Phan Thị Đ đã thực hiện hành vi giúp sức Nguyễn Văn D bán trái phép chất ma túy như sau:

Hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Thanh P: Đ đã ra mở, đóng cửa cổng cho P vào gặp D để mua ma túy đá khoảng 04 – 05 lần nhưng không nhớ rõ cụ thể thời điểm, trong đó có một lần Đ giúp D đưa trực tiếp ma túy đá cho Phương, cụ thể: khoảng 13 giờ ngày 06/8/2019, Đ mở cổng cho P vào mua ma túy với giá 200.000 đồng. D đưa gói ma túy đá cho Đ để bán cho P, rồi P đưa tiền cho D.

Đến khoảng 20 giờ ngày 08/8/2019, Đ mở cổng cho P vào gặp D mua 02 gói ma túy đá với giá 400.000 đồng. Đ đưa cho P băng keo hai mặt để P dán 02 gói ma túy đá vừa mua được vào trong ống tay áo khoác màu đen của P đang mặc rồi mở cổng cho P ra về. Trên đường đi về, P bị lực lượng Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương bắt quả tang đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Thanh Q: Đ đã bán ma túy cho Q được hai lần, cụ thể:

- Lần 1: khoảng 20 giờ ngày 04/8/2019, Đ bán ma túy đá cho Q với giá 200.000 đồng.

- Lần 2: khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08/8/2019, D đưa cho Đ 01 gói nylon hàn kín chứa ma túy đá bán cho Q với giá 250.000 đồng. Trên đường đi về, Q bị lực lượng Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương bắt quả tang đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Tuấn V, Dương Văn Công N: khoảng 22 giờ ngày 08/8/2019, N điều khiển xe mô tô chở V đến gặp D để mua ma túy. Diên đưa 01 gói nylon ma túy đá cho Đặng để bán cho V và N với giá 300.000 đồng. Mua ma túy xong, N điều khiển xe mô tô chở V đi về thì bị lực

lượng Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương bắt quả tang V, N đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Cáo trạng số: 63/CT-VKSBD.P2, ngày 26 tháng 5 năm 2022, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố Phan Thị Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố và xác định: về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo đầu thú, tại phiên tòa bị cáo đã ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đề nghị áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Thị Đ mức án từ 07 năm đến 08 năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Thị Đ không thừa nhận giúp Diên phân chia ma túy, mà chỉ giúp D mở cửa cho người tên Sói (Nguyễn Thanh P) đến mua ma túy nhiều lần, phụ D ghi Sói nợ tiền mua ma túy và mở cửa cho nhiều con nghiện khác đến mua ma túy của D nhưng bị cáo không nhớ tên từng người cụ thể. Lời nói sau cùng của bị cáo đã thể hiện ăn năn hối cải, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phan Thị Đ khai nhận: để có ma túy sử dụng và để được D cho ăn, ở không phải trả tiền, bị cáo đã giúp Nguyễn Văn D mở, đóng cửa khi các con nghiện đến mua ma túy của D, ghi chép sổ sách mà Phạm Thanh P nợ tiền mua ma túy, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn D, Phạm Thanh P, Trần Thanh Q ... và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội và vật chứng thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: từ ngày 29/7/2019 đến ngày 09/8/2019, bị cáo Phan Thị Đ ăn, ở tại nhà của Nguyễn Văn D tại khu phố 4, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho Phạm Thanh P, Trần Thanh Q, Nguyễn Tuấn V và Dương Văn Công N. Hành vi của bị

cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây ra sự nghiện ngập và mòm mống của các tệ nạn xã hội khác, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, biết được tác hại của ma túy nhưng vì mục đích tư lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy và muốn có ma túy sử dụng nên bị cáo đã cố ý phạm tội.

Trong vụ án này, bị cáo Đ là đồng phạm giúp sức cho Nguyễn Văn D trong việc mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần, cho nhiều con nghiện. Nguyễn Văn D khai ngoài việc giúp Diên bán ma túy cho các con nghiện, bị cáo Đ còn giúp D phân chia, đóng gói ma túy nhưng bị cáo không thừa nhận, ngoài lời khai của D không có chứng cứ nào khác xác định Đ có giúp D phân chia ma túy nên không có căn cứ xác định vai trò đồng phạm của bị cáo Đ với D đối với tổng số ma túy thu giữ của D trong vụ án, mà chỉ có căn cứ xác định giúp D bán ma túy cho người nghiện, nhiều lần như cáo truy tố, nên áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên tòa, bị cáo đã thể hiện thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Đối với hành vi phạm tội của Nguyễn Văn D, Phạm Thanh P, Trần Thanh Q, Nguyễn Tuấn V, Dương Văn Công N và về xử lý vật chứng đã được giải quyết tại Bản án số 13/2020/HS-ST ngày 13/3/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phan Thị Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Thị Đ 07 (bảy) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam ngày từ ngày 09/8/2019 đến ngày 28/8/2019.

2. Án phí sơ thẩm: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Thị Đăng phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng PC01 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng PC06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng (1);
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Bình Dương;
- Tổ Hành chính tư pháp (2);
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án (2);
- Lưu: hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, LST, 17.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Sỹ Trứ**



